

Số: 14 /QĐ-THADS

Cà Mau, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai giao dự toán
ngân sách nhà nước năm 2026

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017 ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy định phân cấp ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 3751/QĐ-BTP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tư pháp về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

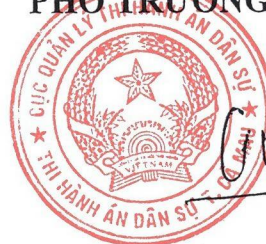
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, khu vực thuộc tỉnh và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý THADS (báo cáo);
- Niêm yết trên cổng thông tin và trụ sở tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN



Nguyễn Trường Thám

GIAO DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 14/QĐ-THADS ngày 15/01/2026
của Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau)

Đvt: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số
A	Số thu, chi ngân sách về phí	
1	Số thu phí	11.091.600
2	Chi từ nguồn phí được để lại	0
3	Số phí nộp ngân sách nhà nước	11.091.600
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	53.491.130
	Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính	40.506.280
	- Kinh phí giao không tự chủ tài chính	12.984.850
I	Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 - Khoản 341)	53.491.130
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	40.506.280
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính Trong đó: Quỹ khen thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (nguồn 18)	12.984.850 1.821.520
II	Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070 - Khoản 085)	0
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	0
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	0
C	Số thu, chi nguồn bổ cộc	
1	Dự toán thu	1.626.211
2	Dự toán chi (bao gồm cả số năm trước chuyển sang)	1.626.211